ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CAI KINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 59 /TB-UBND	*Cai Kinh, ngày 26 tháng 11 năm 2025*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai danh sách các hộ dân có lợn chết do ảnh hưởng dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ Nghị định 116/2025/NĐ-CP ngày 05/6/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật.

Căn cứ Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05 tháng 6 năm 2008 về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

Dựa trên kết quả tổng hợp thiệt hại của các hộ dân có lợn chết do ảnh hưởng dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại các thôn trên địa bàn xã Cai Kinh, tỉnh Lạng Sơn

Ủy ban nhân dân xã Cai Kinh thông báo:

1. Nội dung niêm yết: Danh sách các hộ dân có lợn chết do ảnh hưởng của dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã, làm cơ sở để xem xét, tổng hợp, đề nghị hỗ trợ theo quy định.

2. Địa điểm niêm yết: Tại trụ sở UBND xã Cai Kinh và nhà văn hóa các thôn có hộ bị thiệt hại (Thôn Vân Tảo, thôn Đá Đỏ, thôn Đồng Bến, thôn Nong Thâm, thôn Chục Quan, thôn Đằng, thôn Hạ, thôn Sơn Đông, thôn Bãi Danh, thôn Cây hồng – Mỏ tối).

3. Thời gian niêm yết: Từ ngày **26/11/2025** đến hết ngày **01/12/2025** (thời gian niêm yết 5 ngày).

4. Danh sách các hộ dân có lợn chết do bị ảnh hưởng dịch bệnh

TT	Thôn/Khu	Họ và tên chủ hộ	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg)	Thành tiền (đồng)
1	Thôn Vân Tảo	Nguyễn Văn Chỉnh	2	39	1.482.000

2	Thôn Vân Tảo	Lê Huy Lập	5	635	25.400.000
3	Thôn Đá Đỏ	Triệu Văn Cường	2	469	17.822.000
4	Thôn Đá Đỏ	Hoàng Văn Phúc	3	295	11.800.000
5	Thôn Đá Đỏ	Triệu Văn Bẩy	6	114	4.560.000
6	Thôn Đồng Bến	Ngô Văn Tùng	1	285	10.830.000
7	Thôn Nong Thâm	Hoàng Gia An	18	2203	88.120.000
8	Thôn Nong Thâm	Hoàng Thanh Nhàn	1	199	7.960.000
9	Thôn Nong Thâm	Lưu Đức Thiện	3	78	3.120.000
10	Thôn Chục Quan	Phạm Thị Hữu	14	600	24.000.000
11	Thôn Chục Quan	Lương Thị Phương	4	213	8.520.000
12	Thôn Chục Quan	Lê Văn Hiệp	3	243	9.720.000
13	Thôn Chục Quan	Nguyễn Thị Hồng	11	928	37.120.000
14	Thôn Đằng	Trần Đăng Đối	6	313	12.520.000
15	Thôn Đằng	Vi Văn Tĩnh	1	59	2.360.000
16	Thôn Đằng	Vi Văn Hành	4	287	11.480.000
17	Thôn Hạ	Vi Thị Lan	3	492	19.680.000
18	Thôn Hạ	Vi Văn Chiến	6	221	8.840.000
19	Thôn Sơn Đông	Ngô Quang Khải	29	1431	57.240.000
20	Thôn Bãi Danh	Nông Văn Luân	3	46	1.840.000
21	Thôn Bãi Danh	Lưu Văn Thiệu	6	344	13.760.000
22	Thôn Cây hồng – Mỏ tối	Lâm Thị Ba	2	502	20.080.000
Tổng:			**133**	**9.996**	**398.254.000**

Tổng số tiền hỗ trợ: ***Ba trăm chín mươi tám triệu , hai trăm năm mươi tư nghìn đồng.***

5. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân có ý kiến phản ánh, đề nghị gửi bằng văn bản về UBND xã Cai Kinh (qua chuyên viên phụ trách Nông nghiệp) để được xem xét, tổng hợp và giải quyết theo quy định.

Sau thời gian niêm yết công khai, UBND xã sẽ tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ xem xét hỗ trợ thiệt hại cho các hộ đủ điều kiện theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:
- CT, PCT UBND xã;
- Các thôn có dịch ;
- Các hộ dân trên địa bàn thôn có dịch;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nông Thị Huyền Trang